

THÔNG BÁO MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol (Worldcontrol) trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 của Worldcontrol nội dung cụ thể như sau:

- Thời gian:** 09h00 Thứ sáu, ngày 28 tháng 07 năm 2023
 - Địa điểm:** Địa điểm kinh doanh số 45 Nguyễn Hữu Cánh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.
 - Thành phần tham dự:** Tất cả Cổ đông của Công ty Cổ phần giám định Worldcontrol tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông: ngày 01 tháng 07 năm 2023.
 - Nội dung Đại hội**
 - Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023;
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
 - Tờ trình về việc thông qua quyết toán thù lao HĐQT năm 2022 và kế hoạch ngân sách thù lao HĐQT năm 2023;
 - Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
 - Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2023;
 - Hình thức tham dự, thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội**
 - Hình thức tham dự: trực tiếp. Khi tham dự Đại hội, Các Cổ đông hoặc người Đại diện được ủy quyền đến tham dự Đại hội vui lòng xuất trình/nộp đầy đủ các giấy tờ sau:
 - + Xuất trình thư mời này; bản gốc CMND/CCCD/hộ chiếu còn hiệu lực;
 - + Ngoài các giấy tờ nêu trên, bên được ủy quyền tham dự Đại hội nộp bản gốc văn bản xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự được gửi theo form mẫu của Công ty (*chi tiết theo như đính kèm*) hoặc văn bản ủy quyền hợp lệ theo quy định Luật dân sự.
- Để công tác tổ chức ĐHĐCĐ được chu đáo và chương trình Đại hội diễn ra tốt đẹp, đề nghị Quý Cổ đông vui lòng xác nhận tham dự / ủy quyền tham dự Đại hội hình thức xác nhận:
- Gửi bản gốc “Giấy đăng ký tham dự / giấy ủy quyền tham dự, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023” theo mẫu của Công ty. Thư gửi về địa chỉ: 45 Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM;
 - Thời hạn xác nhận: Trước 16h30, ngày 25 tháng 07 năm 2023

Trân trọng thông báo và kính mời quý Cổ đông tham dự đúng giờ!

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 07 năm 2023

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lưu Thị Lan



CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH
WORLDCONTROL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÍ THAM DỰ/ ỦY QUYỀN THAM DỰ, BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

1. Thông tin cổ đông:

Cổ đông: Mã cổ đông:

Địa chỉ đăng kí:

Số CMND/HC/ĐKKD/CCCD:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Số cổ phần sở hữu: cổ phần

2. Xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự

Căn cứ Thông báo mời họp của Hội Đồng Quản Trị Công ty, Tôi xác nhận việc tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ Phần Giám Định Worldcontrol như sau:

a. Trực tiếp tham gia đại hội: ☐

b. Ủy quyền tham dự và thực hiện các quyền của cổ đông tại Đại hội:

☐ **Người được ủy quyền:** Lưu Thị Lan Mã cổ đông: 01

Địa chỉ: 26 – 28 Chung cư 57- 59 Đỗ Quang Đẩu, Phường Phạm Ngũ Lão, Q. 1, TP.HCM

Số CMND/HC/ĐKKD/CCCD: 038177004922 Ngày cấp: 11/01/2018 Nơi cấp: Cục CS
ĐKQL CT & DLQG về Dân Cư

☐ **Ủy quyền cho người khác:**

Người được ủy quyền:

Địa chỉ:

Số CMND/HC/ĐKKD/CCCD:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ Phần Giám Định Worldcontrol.

Tp. Hồ Chí Minh, ngàytháng năm 2023

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(ký và ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 07 năm 2023



DỰ THẢO QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Luật số sửa đổi bổ sung 03/2022/QH15 được thông qua ngày 11/01/2022;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Worldcontrol được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/06/2022.

Để Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2023 (gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol (sau đây gọi là “Công ty”) được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các Cổ đông theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty. HĐQT kính trình Đại hội Đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua **“Quy chế làm việc của Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2023”** (sau đây gọi tắt là **Quy chế làm việc**) với các nội dung sau:

Điều 1: Đối tượng, phạm vi áp dụng và điều kiện tiến hành Đại hội.

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol.
- **Điều kiện để tiến hành Đại hội:** Đại hội được tiến hành khi có số Cổ đông/ Người đại diện Cổ đông/ Người được ủy quyền Cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời tham dự họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông tham dự Đại hội Đồng Cổ đông

2.1 Quyền của các Cổ đông khi tham dự Đại hội

- Các Cổ đông của Công ty có tên trong danh sách chốt ngày 01/07/2023 đều có quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol.
- Ngoài các tài liệu phân phối trong Đại hội, mỗi Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết có Mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu có quyền biểu quyết. Phiếu biểu quyết này được sử dụng khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề đã được thảo luận hoặc xin ý kiến Đại hội.
- Các Cổ đông đến dự Đại hội muộn hơn thời gian quy định có quyền đăng ký tham dự Đại hội và sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội nhưng hiệu lực các kết quả biểu quyết tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.2 Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Các cổ đông hay người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội theo quy định.

ph



- Trường hợp cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền đến tham dự Đại hội phải xuất trình giấy tờ tùy thân: CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân và Giấy ủy quyền tham dự ĐH theo biểu mẫu của Công ty hoặc/và văn bản ủy quyền tuân thủ theo Luật dân sự (trường hợp cổ đông ủy quyền) đăng ký dự họp trước khi tham dự ĐH.
- Tuân thủ các điều kiện, thể thức quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn và điều phối của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- Cổ đông, Người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội Đồng Cổ đông phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3: Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Khách mời tại Đại hội là khách mời được cổ đông đăng ký mời tham dự tại Đại hội.
- Khách mời không được tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước được Chủ tọa Đại hội đồng ý).
- Số lượng khách mời của cổ đông tham dự tại Đại hội là **01 (một)** thành viên và khách mời phải xuất trình giấy tờ tùy thân CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp để làm thủ tục đăng ký trước khi tham dự Đại hội.
- Khách mời tham dự phải chấp hành và tuân thủ vô điều kiện Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. Đối với các trường hợp không tuân thủ, vi phạm quy chế sẽ bị mời ra khỏi Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch, Chủ tọa Đại hội Đồng Cổ đông

- Chủ tọa là Chủ tịch HĐQT hoặc là người được Chủ tịch HĐQT ủy quyền, giữ vai trò chủ trì tại ĐHĐCĐ, đồng thời Người được ủy quyền phải là thành viên HĐQT.
- Đoàn chủ tịch gồm có Chủ tọa và các thành viên, số lượng thành viên đoàn chủ tịch và các thành viên đoàn chủ tịch do ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua trên cơ sở đề cử của HĐQT Công ty.

Quyền hạn của Đoàn chủ tịch, Chủ tọa:

- Chủ trì và điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội Đồng Cổ đông thông qua.
- Quyết định về trình tự, thủ tục hoặc giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đã được thông qua.
- Không cần lấy ý kiến của ĐHĐCĐ, bất cứ khi nào Chủ tọa cũng có thể hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - + Hành vi của những người có mặt có khả năng gây cản trở, gây rối trật tự, ngăn cản diễn biến trật tự của Đại hội;
 - + Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ và công bằng.
- Áp dụng các biện pháp cần thiết và hợp lý nhằm điều khiển Đại hội diễn ra một cách trật tự, đúng theo Chương trình đã được thông qua.



- Tổ chức trình bày các báo cáo tại Đại hội.
- Tổ chức và hướng dẫn Đại hội thảo luận.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội Đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.
- Tiến hành Đại hội Đồng Cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền tham dự.

Điều 5: Trách nhiệm của Ban Thư ký

- Ban Thư ký do ĐHCĐ thông qua với sự đề cử của HĐQT Công ty, Ban thư ký Đại hội chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch, Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch, Chủ tọa.
- Ban Thư ký phải ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội.
- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của Cổ đông, trình Chủ tọa đưa ra quyết định.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch, Chủ tọa xác định kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.
- Lập dự thảo biên bản và nghị quyết Đại hội để báo cáo Đại hội thông qua.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố các văn bản, kết luận hoặc gửi thông báo của Chủ tọa đến các Cổ đông.

Điều 6: Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông

- Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội và báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông.

Điều 7: Phát biểu ý kiến trong Đại hội Đồng Cổ đông

- Cổ đông khi muốn phát biểu hoặc can tranh luận thì giơ tay, sau khi Chủ tọa tán thành mới được phát biểu. Để thuận tiện việc ghi nhận vào biên bản, khi được mời phát biểu thì Cổ đông giới thiệu tên và mã số cổ đông. Nội dung ý kiến cần ngắn gọn, tránh trùng lặp, mỗi Cổ đông phát biểu không quá **03 phút**.
- Trường hợp cổ đông phát biểu hoặc giải đáp thắc mắc với nhiều nội dung có thể lập thành văn bản gửi cho Chủ tọa trước khi phát biểu để được hướng dẫn thảo luận, tránh trường hợp kéo dài thời gian Đại hội.

Điều 8: Biểu quyết tại Đại hội Đồng Cổ đông

- Cổ đông biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng thẻ biểu quyết thông qua mỗi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của cổ đông được biểu quyết công khai bằng cách giơ thẻ biểu quyết khi được Chủ tọa hỏi lần lượt các tình trạng biểu quyết (Tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến).
- Cổ đông, Người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu.
- Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất **51%** tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua Người đại diện theo ủy quyền, trừ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông



theo khoản 1, Điều 35 của Điều lệ Công ty chỉ được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất **65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

- Sau khi đủ điều kiện để tiến hành Đại hội, trường hợp có cổ đông tự ý không tiếp tục tham dự thì ĐH vẫn tiếp tục tiến hành và kết quả biểu quyết sẽ được tính trên tổng số biểu quyết của các cổ đông dự họp còn lại tán thành và các cổ đông phải chấp hành tuân thủ các Quyết định của cổ đông đã thông qua mà không được kiến nghị, thắc mắc.

Điều 9: Biên bản và Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông

- Các nội dung tại ĐHĐCĐ phải được Ban Thư ký Đại hội ghi nhận vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được đọc cho toàn Đại hội nghe và biểu quyết thông qua trước khi bế mạc.

Điều 10: Điều khoản khác

1. Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ 1 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 1 của Quy chế này.
2. Triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ 2 sẽ được tiến hành trong vòng 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ lần 1 dự định khai mạc. Đại hội được tiến hành khi có số Cổ đông/ Người đại diện Cổ đông/ Người được ủy quyền Cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% số cổ phần biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời tham dự họp khi quyết định triệu tập Đại hội.
3. Trường hợp triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định như khoản 2 điều này thì tiến hành triệu tập cuộc họp lần thứ 3 trong vòng 20 ngày kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ lần 2 dự định tiến hành. Triệu tập cuộc họp lần 3 không phụ thuộc vào số lượng Cổ đông/ Người được ủy quyền cổ đông tham dự và không phụ thuộc vào tỉ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông/ Người được ủy quyền cổ đông tham dự cuộc họp.

Điều 11: điều khoản thi hành

- Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội Đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.



Handwritten signature in blue ink.

BÁO CÁO

TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

I. Bối cảnh thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022

- Năm 2022 nền kinh tế Việt Nam và thế giới từng bước mở cửa trở lại nhưng vẫn thận trọng với các diễn biến phức tạp của các dịch bệnh nguy hiểm như COVID-19, bệnh đậu mùa khỉ...
- Xung đột Nga-Ukraine kéo dài từ tháng 2/2022 đến nay đã ảnh hưởng nặng nề đến chuỗi cung ứng toàn cầu và làm chậm lại sự phục hồi của chuỗi cung ứng, giá cả tăng cao, lạm phát tăng, an ninh lương thực, năng lượng ở nhiều nước bị đe dọa. Áp lực lạm phát duy trì ở mức cao và kéo dài đã làm cho nhiều nền kinh tế thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt, tăng lãi suất điều hành dẫn đến tỷ giá ngoại tệ và lãi vay tăng cao gây áp lực cho các doanh nghiệp.
- Thương mại toàn cầu có tăng trở lại, nền kinh tế Việt Nam tuy có xuất siêu 11,2 tỷ USD trong năm 2022 nhưng WSC chỉ thực hiện giám định thương mại phục vụ nhập khẩu nên không khai thác được kết quả này.
- Các khách hàng trong nước đều đang thực hiện tiết giảm chi phí cộng với áp lực cạnh tranh từ các đơn vị giám định nhỏ lẻ trong nước với chính sách giá dịch vụ thấp nhằm mục đích tồn tại nên biên lợi nhuận của WSC ngày càng bị thu hẹp. Ngoài ra trong năm 2022 nền kinh tế Việt Nam có ít dự án đầu tư nên nhu cầu giám định máy móc thiết bị, dây chuyền đồng bộ để xây dựng nhà máy, công trình công nghiệp bị giảm mạnh. Trong khi đó mảng kinh doanh này là thế mạnh của WSC từ trước đến nay.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Tuy trong năm 2022 chỉ tiêu doanh thu không đạt kế hoạch đề ra và giảm so với cùng kỳ năm 2021 nhưng với nhiều biện pháp nỗ lực như quản trị tốt rủi ro, kiểm soát chi phí, tiết giảm các hoạt động quảng bá thông tin doanh nghiệp chưa cần thiết (chi phí quảng cáo, xây dựng thương hiệu...) nên Công ty vẫn đạt được hiệu quả kinh doanh tốt, cụ thể các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỉ lệ so sánh TH 2022 với	
					KH 2022	TH 2021
A	B	1	2	3	4=3/2	4=3/1
1.	Vốn điều lệ	1.800	1.800	1.800	100%	100%
2.	Doanh thu	27.005	29.500	24.142	81,8%	89,4%
3.	Lợi nhuận trước thuế	267,02	295	294,42	99,8%	110,3%
4.	Lợi nhuận sau thuế	229,63	255	201,61	79,1%	87,8%
5.	Tỷ suất LNST/ VDL	12,8%	14,2%	11,2%		

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán của WSC)

III. Kết quả thực hiện đầu tư

Năm 2022, Công ty chủ yếu thực hiện đầu tư các trang thiết bị, công cụ dụng cụ phục vụ phân tích – thử nghiệm với tổng mức đầu tư với tổng giá trị là 139.500.000 đồng.

IV. Kết quả thực hiện công tác lao động, đào tạo, hoạt động của các tổ chức đoàn thể

1. Công tác lao động, tiền lương: tổng lao động bình quân trong năm là 80 nhân sự trong đó chiếm 50% là nhân viên thời vụ phục vụ cho hợp đồng đặc thù. Thu nhập bình quân đạt là 9,8 trđ/người/tháng.
2. Công tác quy hoạch nhân sự Công ty đặc biệt quan tâm, công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động được thực hiện theo đúng nguyên tắc, đúng quy trình và đảm bảo chất lượng.
3. Công tác đào tạo: chú trọng công tác đào tạo nội bộ. Tổng kinh phí đào tạo trong năm 2022 khoảng 21.000.000 đồng với 30 lượt đào tạo.
4. Công tác an sinh – xã hội: Công ty luôn xem công tác An sinh xã hội là một trong những hoạt động ưu tiên hàng đầu, được triển khai, thực hiện một cách thường xuyên và đúng trọng tâm nhằm giúp ích cho CBNV. Bên cạnh đó hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ và các cơ quan ban ngành về việc sớm mang cơ hội cho người lao động được tiêm ngừa, góp phần ngăn chặn dịch bệnh, Công ty đã có những chính sách phù hợp để người lao động được tiêm phòng sớm nhất.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. Dự đoán bối cảnh năm 2023

1. Thuận lợi

- Tiếp tục nhận được sự tín nhiệm của các cơ quan nhà nước như: Phòng cảnh sát chống buôn lậu, Phòng cảnh sát môi trường, Tổng Cục Hải quan cùng các chi cục Hải quan ở

các tỉnh, thành phố lớn... về chất lượng dịch vụ và thương hiệu. Từ đó, WSC đã cung cấp thêm dịch vụ có thể mạnh của mình để nâng cao hiệu quả SXKD.

- WSC đã vượt qua các khó khăn để giữ vững vị thế của mình trên thị trường trong năm 2022 và có tích lũy cơ bản về nguồn vốn, sẵn sàng cho kế hoạch đầu tư, mở rộng các SPDV mới trong năm 2023 để nâng cao khả năng cạnh tranh và doanh thu, lợi nhuận.
- Được sự đánh giá cao và tiếp tục đồng hành từ các đối tác chiến lược, quan trọng trong suốt giai đoạn vừa qua.

2. Khó khăn

- Một số nhân sự có nhiều kinh nghiệm, chuyên môn cao của Công ty WSC đã có kế hoạch, định hướng phát triển doanh nghiệp riêng nên sắp tới WSC cần phải bổ sung nguồn nhân sự trình độ cao để bổ sung, kiện toàn.
- Các khách hàng ngày càng thực hiện mạnh mẽ giải pháp tiết giảm chi phí và yêu cầu ngày càng cao năng lực cạnh tranh nhất là về năng lực tài chính và năng lực phân tích thử nghiệm.
- Các chính sách, quy định của Pháp luật đối với lĩnh vực giám định có nhiều biến động và yêu cầu ngày càng gắt gao của cơ quan quản lý nhà nước dẫn đến việc WSC phải tăng cường bổ sung đầu tư trang thiết bị và nguồn nhân lực;
- Xu hướng chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số hóa vào các dịch vụ kỹ thuật truyền thống là xu hướng tất yếu và dự báo sẽ diễn ra mạnh mẽ trong năm 2023 nên WSC cần phải chuẩn bị nguồn lực để nắm bắt và có giải pháp phù hợp, tránh bị đào thải trong tương lai

II. Nhiệm vụ trọng tâm

Căn cứ dự báo về bối cảnh năm 2023, các kết quả đã đạt được trong năm 2022 và các mục tiêu trung hạn của Công ty. Nhằm đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu duy trì đà tăng trưởng, từng bước nâng cao hiệu quả SXKD của WSC để tạo tiền đề đột phá trong những năm kế tiếp, Ban điều hành WSC đã xây dựng nhiệm vụ trọng tâm của WSC trong năm 2023 như sau:

- Duy trì mục tiêu chính là: ổn định sản xuất, đảm bảo đời sống cho người lao động, phấn đấu không để xảy ra tình trạng chậm lương hoặc sa thải lao động do khó khăn vì việc làm;
- Rà soát, đánh giá lại thực trạng nguồn lực nhân sự để xây dựng kế hoạch tuyển dụng bên cạnh đó là cơ chế lương, thưởng phù hợp; Thực hiện kiện toàn lại bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, phân công phân nhiệm rõ ràng theo đúng năng lực và vị trí chuyên môn;
- Tiết kiệm tối đa chi phí với giải pháp cốt lõi là tối ưu chi phí giá vốn trong từng công việc kết hợp với kiểm soát ngân sách và chi tiêu hợp lý;

- Tập trung đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu nhằm phát triển thị trường. Đặc biệt quan tâm công tác tiếp thị đối với những lĩnh vực có thế mạnh. Tiếp tục hợp tác với các đối tác/ khách hàng để phát triển năng lực cạnh tranh của Công ty;
- Đầu tư xây dựng thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị để tăng tính chủ động và giảm chi phí thuê ngoài, nâng cao hiệu quả kinh doanh;
- Nghiên cứu, tăng cường ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ của WSC. Tìm hiểu, đánh giá và xây dựng định hướng thực hiện chuyển đổi số cho WSC trong giai đoạn kế tiếp.
- Thực hiện thành công các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao.

III. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023:

1. Chỉ tiêu về tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023
I	Chỉ tiêu tài chính		
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	1.800
3	Doanh thu	Triệu đồng	29.500
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	395
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	316
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	17,6%

2. Các chỉ tiêu đầu tư:

- Để đảm bảo các hoạt động thường xuyên của Công ty, bên cạnh việc sử dụng các dịch vụ cho thuê thiết bị của các đối tác, Công ty WSC dự kiến thực hiện mua sắm các trang thiết bị trong năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu đầu tư	Đơn vị	Kế hoạch 2023
1.	Máy móc – thiết bị	Triệu đồng	600
2.	Công cụ dụng cụ	Triệu đồng	100
3.	Thiết bị văn phòng	Triệu đồng	50
Tổng cộng		Triệu đồng	750

3. Các chỉ tiêu về nhân sự:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Kế hoạch năm 2023
1	Lao động và thu nhập			
	- Số lao động cuối kỳ	Người	79	84
	- Số lao động bình quân trong	Người	84	85

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Kế hoạch năm 2023
	kỳ			
	- Thu nhập bình quân	Tr/ng/thg	9,8	10.9
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	30	50
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Triệu đồng	21	50

4. Giải pháp

Nhằm thực hiện thành công tác mục tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm của WSC trong năm 2023 như đã đề ra, Ban điều hành đã xây dựng các giải pháp thực hiện như sau:

- Tìm kiếm các nhà đầu tư/ đối tác có năng lực về kỹ thuật cũng như tài chính để thực hiện liên danh, liên kết và/hoặc mời tham gia trở thành cổ đông chiến lược của Công ty để nhanh chóng nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.
- Thực hiện theo dõi thường xuyên các hiệu lực giấy phép chức năng của Công ty đảm bảo đủ thời gian để thực hiện chuẩn bị hồ sơ đánh giá hàng năm cũng như đánh giá mới, mở rộng các lĩnh vực cần khai thác mới nhằm tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường.
- Xây dựng cơ chế lương, thưởng theo hiệu quả SXKD theo nguyên tắc trách nhiệm đi đôi với quyền lợi để khuyến khích người lao động cũng như thu hút, giữ chân nguồn lao động có trình độ chuyên môn cao. Kết hợp với công tác tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân sự có chất lượng cao để nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Lập kế hoạch thực hiện và phương án đầu tư, nhằm đảm bảo kế quả thực hiện đầu tư tại Công ty luôn có hiệu quả.
- Thực hiện tốt công tác quản trị dòng tiền tăng khả năng xoay vòng vốn, đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện SXKD tiến tới giảm phụ thuộc vào vốn vay nhằm nâng cao tính chủ động và giảm áp lực lãi vay trong bối cảnh WSC có nguồn vốn điều lệ thấp so với các đơn vị cùng lĩnh vực.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông WSC;
- HĐQT WSC (để b/c);
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Lưu Thị Lan

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

I. Bối cảnh thực hiện nhiệm vụ năm 2022

1. Tình hình kinh tế

- Nền kinh tế Việt Nam trong năm 2022 gặp nhiều thử thách to lớn cùng với sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu và khủng hoảng logistic đã ảnh hưởng tiêu cực đến nhiều lĩnh vực của ngành kinh tế trong đó có lĩnh vực giám định của WSC (là lĩnh vực gắn liền với hoạt động thương mại và logistic).
- Nhiều doanh nghiệp, nhà máy, công trình công nghiệp, dự án trong nước phải dừng, giãn tiến độ thi công do các ảnh hưởng của khủng hoảng sau đại dịch COVID-19 và khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế thế giới và trong nước thường xuyên biến động khó lường như khủng hoảng chiến tranh Nga – Ukraine, các quyết định xử phạt về tham nhũng, tiêu cực của Nhà nước cũng làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của kinh tế Việt Nam.
- Bên cạnh đó, WSC cũng phải chịu áp lực từ những biến động về giá dầu, lãi suất ngân hàng tăng cao... cũng như chủ trương tiết giảm chi phí ngày càng mạnh của khách hàng dẫn đến biên lợi nhuận của WSC không còn được như những năm trước đây.
- Các đơn vị hoạt động trong cùng lĩnh vực giám định như WSC đang rơi vào khủng hoảng nên sử dụng các biện pháp cạnh tranh tiêu cực, thiếu lành mạnh như giảm giá dịch vụ dưới giá thành, thực hiện các dịch vụ có chất lượng thấp, rủi ro pháp lý cao để lôi kéo khách hàng cũng làm sụt giảm mạnh doanh thu, lợi nhuận của WSC.

2. Tình hình hoạt động chung của Công ty

- Trong năm 2022, HĐQT/ Ban điều hành WSC đã xác định mục tiêu chính là giữ vững các khách hàng, thị trường truyền thống có thế mạnh của WSC là giám định máy móc, vật tư thiết bị và Giám định phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất. Nên mặc dù gặp nhiều khó khăn chung của nền kinh tế như đã phân tích ở trên nhưng WSC vẫn đảm bảo được các chỉ tiêu tài chính chủ yếu và hoạt động hiệu quả.



II. Đánh giá các hoạt động của HĐQT trong năm 2022

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị:

HĐQT WSC với nhiệm kỳ 2022-2027 gồm có 03 thành viên, trong đó các thành viên đều tham gia điều hành và giữ vai trò kiêm nhiệm. Nhiệm vụ của từng thành viên đã được phân công cụ thể như sau:

1. Bà Lưu Thị Lan - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty

Thực hiện đúng quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của Chủ tịch HĐQT theo quy định của luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định liên quan khác. Thay mặt HĐQT chỉ đạo và giám sát mọi hoạt động và các hoạt động khác của Công ty theo định hướng, chiến lược đã được ĐHĐCĐ thông qua. Đồng thời, là người đại diện pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện pháp luật trực tiếp chỉ đạo điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện các nghị quyết của HĐQT/ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua.

2. Ông Phạm Thanh Hải - Thành viên HĐQT kiêm Phụ trách Kinh doanh

Thực hiện công tác tiếp thị, đối ngoại, tìm kiếm đối tác kinh doanh; duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng mở rộng phát triển thị trường. Luôn nghiêm túc thực hiện và bám sát theo định hướng, chiến lược đã được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Ông Vũ Ngọc Nam – Thành viên HĐQT độc lập

Luôn nghiêm túc thực hiện và bám sát theo định hướng, chiến lược đã được ĐHĐCĐ thông qua

2. Các hoạt động chính của HĐQT trong năm 2022:

HĐQT đã chủ động, tích cực cùng với Ban điều hành Công ty nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Kịp thời chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT nhằm từng bước tháo gỡ những khó khăn trong đại dịch trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của Công ty, HĐQT đã chỉ đạo xây dựng hệ thống quản lý, thường xuyên phối hợp với Ban điều hành để nắm bắt tình hình diễn biến của thị trường để cùng với Ban điều hành xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT Công ty.
- Trong năm 2022, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp theo quy định và kế hoạch của HĐQT với tinh thần ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cân trọng, phát huy năng lực của từng thành viên HĐQT, vì lợi ích của các Cổ đông và sự phát triển của Công ty.
- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tập trung mục tiêu bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty, có sự thống nhất, chấp thuận cao của các thành viên HĐQT trong việc xem xét và giải quyết các vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT.

Đánh giá chung, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy điều hành, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của pháp luật.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

Trong năm 2022, để tập trung nguồn lực ứng phó với các biến động liên tục và có khả năng tác động tiêu cực đến hoạt động của WSC nên HĐQT WSC chỉ tập trung vào mục tiêu giữ vững thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành. Công tác đầu tư, phát triển mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm dịch vụ mới chưa được đầu tư phù hợp. Do đó, trong năm 2023, HĐQT sẽ tập trung vào mục tiêu đầu tư phát triển dịch vụ mới nhất là nắm bắt xu hướng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng lực kinh doanh. HĐQT xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung trong năm 2023 như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Kịp thời xem xét, phê duyệt kế hoạch đầu tư, ứng dụng CNTT vào SXKD và chuyển đổi số do Ban điều hành xây dựng để nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và hiệu quả doanh nghiệp.
- Hoàn thiện và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và quản trị nội bộ, xem xét ứng dụng bộ tiêu chí KPI's để áp dụng trong Công ty..
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả vốn đầu tư của các cổ đông đảm bảo độ an toàn về mặt tài chính, minh bạch các hoạt động theo đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông WSC;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Lưu Thị Lan

TỜ TRÌNH

V/v quyết toán thù lao HĐQT năm 2022 và kế hoạch ngân sách thù lao HĐQT năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Luật sửa đổi bổ sung 03/2022/QH15 được thông qua ngày 11/01/2022;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/06/2022;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-2022 ngày 30/06/2022 thông qua các nội dung Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua quyết toán thù lao HĐQT năm 2022 và kế hoạch ngân sách thù lao HĐQT năm 2023 như sau:

I. QUYẾT TOÁN THÙ LAO NĂM 2022 CỦA HĐQT:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 10.000.000 đồng/người/tháng. Tổng cộng là 120.000.000 đồng, cụ thể là:
 - + Thù lao cho Bà Lưu Thị Lan – chủ tịch HĐQT (từ 01/2022 – 12/2022): 120.000.000 đồng.
- Thù lao của Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/ người/ tháng. Tổng cộng là 120.000.000 đồng, cụ thể là:
 - + Thù lao cho bà Lưu Thị Huệ - thành viên HĐQT kiêm nhiệm (từ 01/2022 – 06/2022): 30.000.000 đồng
 - + Thù lao cho ông Vũ Ngọc Nam - thành viên HĐQT kiêm nhiệm (từ 07/2022 – 12/2022): 30.000.000 đồng.
 - + Thù lao cho Ông Phạm Thanh Hải – thành viên HĐQT kiêm nhiệm (từ 01/2021 – 12/2021): 60.000.000 đồng.

II. KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH THÙ LAO NĂM 2023 CỦA HĐQT:

Thành viên HĐQT kiêm nhiệm:

- + Thù lao của Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 10.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thù lao của Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/ người/ tháng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên ;
- HĐQT;
- Lưu VT, TCKT;

Đính kèm:

- Phụ lục;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lưu Thị Lan

PHỤ LỤC
QUYẾT TOÁN THỦ LAO HĐQT KIỂM NGHIỆM NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	TIỀN LƯƠNG – THỦ LAO	CHỨC VỤ	THỜI GIAN	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	CỘNG
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1	Lưu Thị Lan	Chủ tịch	Tháng 01/2022 – 12/2022	30.000.000	30.000.000	30.000.000	30.000.000	120.000.000
2	Lưu Thị Huệ	Thành viên	Tháng 01/2022 – 06/2022	15.000.000	15.000.000			30.000.000
3	Phạm Thanh Hải	Thành viên	Tháng 01/2022 – 12/2022	15.000.000	15.000.000	15.000.000	15.000.000	60.000.000
4	Vũ Ngọc Nam	Thành viên	Tháng 07/2022 – 12/2022			15.000.000	15.000.000	30.000.000
II	CỘNG							
	HĐQT kiểm nghiệm			60.000.000	60.000.000	60.000.000	60.000.000	240.000.000



TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 và phương án phân phối lợi nhuận 2022 của Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol**

- Căn cứ quy định hiện hành của nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành trong lĩnh vực Tài chính – Kế toán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/06/2022;
- Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022 của Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Định giá Thăng Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 được lập và tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty như sau:

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 (như chi tiết kèm theo);
2. Để bổ sung nguồn vốn lưu động và đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh nên kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc không phân phối lợi nhuận của năm 2022.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên ;
- Lưu VT, HĐQT.

Đính kèm:

- BCTC năm 2022 đã được kiểm toán.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Lưu Thị Lan



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG-T.D.K
THANG LONG T.D.K AUDITING AND VALUATION CO.,LTD

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính 2022 kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN
GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL

MST: 0 3 0 8 9 9 0 1 0 2

CHI NHÁNH MIỀN NAM: C14, Quang Trung, P. 11, Q. Gò Vấp, TPHCM
Tel: 028 - 3589 7462 - 3589 7463 - 2216 4309 **Fax:** 028-35897464
Email: kiemtoantdk@gmail.com - thanglongtdks@gmail.com
Web: www.kiemtoanthanglongtdk.com.vn

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
1.	BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 - 3
2.	BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
3.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
	- Bảng cân đối kế toán	6 - 9
	- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	10
	- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	11 - 12
	- Bản thuyết minh báo cáo tài chính	13 - 22

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL

144/16 Võ Duy Ninh, P22, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ Phần Giám Định Worldcontrol trình bày báo cáo của mình và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2022 kết thúc ngày 31/12/2022.

1- Khái quát về Công ty

Công ty Cổ Phần Giám Định Worldcontrol (sau đây gọi tắt là "Công ty") là Công ty Cổ phần, được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0308990102 đăng ký lần đầu ngày 10/06/2009 và thay đổi lần 10 ngày 28/01/2016 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0308990102 ngày 10/06/2009, lĩnh vực hoạt động của Công ty là: Dịch vụ giám định thương mại. Tư vấn về chuyển giao công nghệ.

Vốn điều lệ của Công ty: 1.800.000.000 đồng

Trụ sở chính của Công ty: 144/16 Võ Duy Ninh, P22, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM, Việt Nam.

Các chi nhánh và văn phòng đại diện bao gồm:

1/ CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL

Địa chỉ: 3/19 Nguyễn Thị Định - Phường 9 - Thành Phố Vũng Tàu - Bà Rịa - Vũng Tàu.

Mã số chi nhánh: 0308990102-002 - 04/11/2014

Người đại diện pháp luật: Lưu Thị Lan

2/ CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL - VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI HÀ TĨNH

Địa chỉ: Tổ dân phố Lê Lợi - Phường Kỳ Liên - Thị xã Kỳ Anh - Hà Tĩnh.

Mã số VPĐD: 0308990102-003 - 12/04/2016

Người đại diện pháp luật: Lưu Thị Lan

3/ CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL - VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI QUY NHƠN

Địa chỉ: Số 29 đường Lưu Hữu Phước - Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định.

Mã số VPĐD: 0308990102-004 - 09/02/2018

Người đại diện pháp luật: Lưu Thị Lan

4/ CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL - VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 441 đường Đà Nẵng - Phường Đông Hải 1 - Quận Hải An - Hải Phòng.

Mã số VPĐD: 0308990102-005 - 06/04/2019

Người đại diện pháp luật: Nguyễn Hoàng Dương

5/ CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL - VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Lô C12 -29 KDC Nam Cầu Cẩm Lệ - Phường Hoà Xuân - Quận Cẩm Lệ - Đà Nẵng.

Mã số VPĐD: 0308990102-006 - 09/03/2020

Người đại diện pháp luật: Nguyễn Văn Trung

6/ Địa điểm kinh doanh: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL

Địa chỉ: 45 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Báo cáo tài chính đã bao gồm số liệu của các Chi nhánh, Văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh trên. Ngoài ra Công ty không còn chi nhánh, văn phòng đại diện nào khác.

2- Thông tin về tài khoản ngân hàng:

- Tài khoản VND số:	060119551687	Tại NH Sacombank CN Bến Thành
- Tài khoản VND số:	0531002495053	Tại NH Vietcombank CN Gia Định
- Tài khoản VND số:	5556663979	Tại NH Vietcombank CN Gia Định
- Tài khoản VND số:	112000112376	Tại NH Vietinbank CN 4 Tp.HCM
- Tài khoản VND số:	914042483600001	Tại NH Nam Á CN Trường Chinh
- Tài khoản USD số:	112002809125	Tại NH Vietinbank CN 4 Tp.HCM

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL

144/16 Võ Duy Ninh, P22, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM, Việt Nam

3- Các sự kiện trong năm tài chính, các sự kiện sau ngày khoá sổ kế toán lập báo cáo tài chính:

Không có

4- Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc tại ngày lập Báo cáo tài chính:

Các thành viên của Hội đồng Quản trị bao gồm:

- Bà: LƯU THỊ LAN	Chủ tịch
- Ông: PHẠM THANH HẢI	Thành viên
- Ông: VŨ NGỌC NAM	Thành viên

Các thành viên của Ban Giám đốc bao gồm:

- Bà: LƯU THỊ LAN	Giám đốc
- Ông: PHAN VĂN KHOA	Phó Giám đốc

5- Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2022 (Đơn vị tính: VND)

- Tổng thu nhập	:	24.142.969.018
- Các khoản giảm trừ doanh thu	:	-
- Tổng chi phí và giá vốn	:	23.848.551.977
- Lãi/(lỗ) trước thuế	:	294.417.041
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	:	92.805.787
- Lãi/(lỗ) sau thuế	:	201.611.254

6- Kiểm toán viên

Chi nhánh miền Nam Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K là Công ty kiểm toán được lựa chọn và bày tỏ nguyện vọng được tiếp tục kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong những năm tiếp theo.

7- Công bố trách nhiệm của Ban giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty khẳng định những vấn đề sau đây:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Tính chính xác của các hồ sơ đã cung cấp cho Công ty kiểm toán
- Chỉ trách nhiệm giải trình về các hồ sơ, thông tin chưa cung cấp cho Công ty kiểm toán
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục. Công ty tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình trong năm tài chính tiếp theo;
- Các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác;
- Kể từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày lập Báo cáo tài chính, chúng tôi khẳng định rằng không phát sinh bất kỳ một sự kiện nào có thể ảnh hưởng đáng kể đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính và ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty cho năm tài chính tiếp theo.
- Kể từ ngày báo cáo kiểm toán được phát hành, ban giám đốc có trách nhiệm xem xét những ý kiến đóng góp của công ty kiểm toán trên thư quản lý đính kèm báo cáo kiểm toán này.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL

144/16 V5 Duy Ninh, P22, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM, Việt Nam

Ban giám đốc công ty cam kết rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám Đốc



Ngày 30 tháng 03 năm 2023





CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG - T.D.K CHI NHÁNH MIỀN NAM

THANG LONG - T.D.K AUDITING & VALUATION CO.,LTD (SOUTHERN BRANCH)

Office: C14, Quang Trung, P.11, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.28) 3589 7462/ 63 - (84.28) 2216 4309

Fax: (84.28) 3589 7464

Email: kiemtoantdk@gmail.com

Website: www.kiemtoanthanglongtdk.com.vn

Số: 17122/TDK-KT

Ngày 30 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính năm 2022 kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

của Công ty Cổ Phần Giám Định Worldcontrol

Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty Cổ Phần Giám Định Worldcontrol

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ Phần Giám Định Worldcontrol (sau đây gọi tắt là Công ty) được lập ngày 01/03/2022 từ trang 6 đến trang 22, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ quy định và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Trụ sở chính	Sân KT-TM và DV khu nhà ở CBCS CSTT CAHN, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội	Tel: 024.4450 9555 Fax: 024.4450 0659
Chi nhánh Miền Nam	C14, Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh	Tel: 028 3589 7462 Fax: 028 3589 7464
Chi nhánh Đồng Nai	E180 Võ Thị Sáu, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	Tel: 0251 3918 765 Fax: 0251 3918 767
Chi nhánh Đà Nẵng	Số 42 Trần Tống, Phường Thao Gián, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	Tel: 0236 365 1618 Fax: 236 365 1606
Chi nhánh Hà Nội	Số 97, Ngõ 141, Phố Giáp Nhị, Phường Thịnh Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội	Tel: 024.3540 9439 Fax: 024.3540 9439
Chi nhánh Lạng Sơn	Số 319 Bà Triệu, Phường Vinh Trại, TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn	Tel: 0205 3719 545 Fax: 0205 3716 284

Ý kiến kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Giám Định Worldcontrol tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



ĐÀO THỊ LINH NGUYÊN

Kiểm toán viên

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 3907-2022-045-1



NGUYỄN VÕ HƯNG THỊNH

Phó Giám đốc Chi nhánh Miền Nam

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 2826-2020-045-1

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Kiểm Toán & Định Giá Thăng Long - T.D.K.



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
1	2	3	4	5
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		3.772.196.189	5.274.714.527
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		630.878.806	3.030.050.723
1. Tiền	111	V.1	630.878.806	3.030.050.723
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.841.514.342	2.047.861.908
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	2.713.193.042	1.961.635.658
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	78.321.300	36.226.250
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	50.000.000	50.000.000
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
1. Hàng tồn kho	141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		299.803.041	196.801.896
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	299.803.041	196.801.896
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
1	2	3	4	5
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.126.644.561	1.327.929.678
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		1.013.242.228	1.327.929.678
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.5	1.013.242.228	1.327.929.678
- Nguyên giá	222		3.873.336.364	3.733.836.364
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(2.860.094.136)	(2.405.906.686)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		113.402.333	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		113.402.333	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		4.898.840.750	6.602.644.205

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
1	2	3	4	5
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		2.328.093.491	4.232.933.170
I. Nợ ngắn hạn	310		2.328.093.491	4.232.933.170
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.7	1.899.550.264	2.167.366.667
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.8	234.495.000	1.663.381.949
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.9	239.835.622	191.192.549
4. Phải trả người lao động	314		-	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.10	31.282.386	288.061.786
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		(77.069.781)	(77.069.781)
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
1	2	3	4	5
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		2.570.747.259	2.369.711.035
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.11	2.570.747.259	2.369.711.035
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		1.800.000.000	1.800.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.800.000.000	1.800.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		50.808.986	50.808.986
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		50.808.986	50.808.986
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		669.129.287	468.093.063
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		467.518.033	238.458.527
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		201.611.254	229.634.536
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		4.898.840.750	6.602.644.205

Giám Đốc

Đã phân công



~~LUU THI LAN~~

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	24.142.315.250	27.004.585.930
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		24.142.315.250	27.004.585.930
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	14.152.720.596	19.609.921.569
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		9.989.594.654	7.394.664.361
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	653.768	950.223
7. Chi phí tài chính	22		-	-
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6.2	1.398.853.079	417.448.036
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6.1	8.127.300.757	6.699.708.880
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		464.094.586	278.457.668
11. Thu nhập khác	31	VI.4	-	-
12. Chi phí khác	32	VI.5	169.677.545	11.440.767
13. Lợi nhuận khác	40		(169.677.545)	(11.440.766)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		294.417.041	267.016.902
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.7	92.805.787	37.382.366
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		201.611.254	229.634.536

Ghi chú: Năm 2019 - 2022, công ty chưa kiểm tra quyết toán thuế

Kế Toán Trưởng

bt
Nguyễn Thị Ngọc Nga

Ngày 30 tháng 03 năm 2023



LƯU THỊ LAN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
1	2	3	4	5
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		23.229.242.698	29.029.278.590
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(13.413.911.784)	(17.920.812.518)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(12.066.656.599)	(8.575.048.463)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		-	-
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		-	-
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		-	3.296.303.756
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(9.000.000)	(2.041.357.666)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(2.260.325.685)	3.788.363.699
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(139.500.000)	(1.182.200.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		653.768	950.223.000
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(138.846.232)	(1.181.249.777)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		-	-

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
1	2	3	4	5
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ ($50 = 20 + 30 + 40$)	50		(2.399.171.917)	2.607.113.922
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		3.030.050.723	422.936.801
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61			
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ ($70 = 50 + 60 + 61$)	70		630.878.806	3.030.050.723

Kế Toán Trưởng

[Signature]
Lê Thị Huyền Nga

Ngày 30 tháng 03 năm 2023



Giám Đốc

LƯU THỊ LAN

3890
NG
PH
M Đ
ICON
- T.P

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B 09 - DN
(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho niên độ kế toán 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Thể hiện bằng Đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính đính kèm.

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ Phần Giám Định Worldcontrol (sau đây gọi tắt là "Công ty") là Công ty Cổ phần, được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0308990102 đăng ký lần đầu ngày 10/06/2009 và thay đổi lần 10 ngày 28/01/2016 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ: 1.800.000.000 đồng

2. Lĩnh vực kinh doanh

Dịch vụ

3. Ngành nghề kinh doanh

7490 (Chính)	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Dịch vụ giám định thương mại. Tư vấn về chuyển giao công nghệ
8129	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác chi tiết: Dịch vụ trừ mối, côn trùng (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)
7020	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)
6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)
5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chi tiết: Giao nhận hàng hóa. Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan. Môi giới thuê tàu biển, máy bay (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)
4610	Đại lý, môi giới, đấu giá chi tiết: Đại lý. Môi giới
7320	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, định giá bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)
7310	Quảng cáo
8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)
3314	Sửa chữa thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)
3319	Sửa chữa thiết bị khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)
3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)
4311	Phà dờ
4312	Chuẩn bị mặt bằng
4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)
7710	Cho thuê xe có động cơ
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, thiết bị văn phòng
7740	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính, chi tiết: Cho thuê thương hiệu
7810	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm chi tiết: Hoạt động của đại lý, tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động việc làm (trừ cho thuê lại lao động)
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan chi tiết: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng-công nghiệp; Hoạt động đo đạc bản đồ; Lập dự án đầu tư; Lập tổng dự toán và dự toán công trình xây dựng; Tư vấn đấu thầu; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình
4559	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B 09 - DN
(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho niên độ kế toán 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Thể hiện bằng Đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính đính kèm.

4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp và hóa chất có tính độc hại mạnh) (không tồn trữ hóa chất)
7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng

5. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Không có

6. Cấu trúc doanh nghiệp

- Trụ sở chính của Công ty: 144/16 Võ Duy Ninh, P22, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM, Việt Nam.

- Các chi nhánh và văn phòng đại diện bao gồm:

1/ CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL

Địa chỉ: 3/19 Nguyễn Thị Định - Phường 9 - Thành Phố Vũng Tàu - Bà Rịa - Vũng Tàu.

Mã số chi nhánh: 0308990102-002 - 04/11/2014

Người đại diện pháp luật: Lưu Thị Lan

2/ CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL - VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI HÀ TĨNH

Địa chỉ: Tổ dân phố Lê Lợi - Phường Kỳ Liên - Thị xã Kỳ Anh - Hà Tĩnh.

Mã số VPĐD: 0308990102-003 - 12/04/2016

Người đại diện pháp luật: Lưu Thị Lan

3/ CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL - VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI QUY NHƠN

Địa chỉ: Số 29 đường Lưu Hữu Phước - Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định.

Mã số VPĐD: 0308990102-004 - 09/02/2018

Người đại diện pháp luật: Lưu Thị Lan

4/ CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL - VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 441 đường Đà Nẵng - Phường Đông Hải 1 - Quận Hải An - Hải Phòng.

Mã số VPĐD: 0308990102-005 - 06/04/2019

Người đại diện pháp luật: Nguyễn Hoàng Dương

5/ CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL - VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Lô C12 -29 KDC Nam Cầu Cẩm Lê - Phường Hoà Xuân - Quận Cẩm Lệ - Đà Nẵng.

Mã số VPĐD: 0308990102-006 - 09/03/2020

Người đại diện pháp luật: Nguyễn Văn Trung

6/ Địa điểm kinh doanh: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL

Địa chỉ: 45 Nguyễn Hữu Cánh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Báo cáo tài chính đã bao gồm số liệu của các Chi nhánh, Văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh trên. Ngoài ra Công ty không còn chi nhánh, văn phòng đại diện nào khác.

7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính của Công ty được lập đảm bảo tính có thể so sánh được theo quy định của Luật kế toán hiện hành.

II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Kỳ kế toán năm 2022 bắt đầu từ ngày 01/01/2022 kết thúc vào ngày 31/12/2022.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán: Đồng Việt Nam (VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B 09 - DN
(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho niên độ kế toán 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Thể hiện bằng Đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính đính kèm.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, các thông tư về việc hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quyết định ban hành chuẩn mực kế toán Việt Nam, các thông tư hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành có hiệu lực đến thời điểm kết thúc niên độ kế toán lập báo cáo tài chính năm.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn và tiền đang chuyển.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Nguyên tắc ghi nhận

Các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, phải thu nội bộ, phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng (nếu có), và các khoản phải thu khác tại thời điểm báo cáo được phân loại là Ngắn hạn và Dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ vào kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày lập Báo cáo tài chính, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán không quá 01 năm hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là Tài sản ngắn hạn.
- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 01 năm hoặc trên một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là Tài sản dài hạn.

3. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định

3.1. Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

3.2. Phương pháp khấu hao TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính và được ước tính như sau:

- Máy móc, thiết bị	03 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06-08 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	1 năm

4. Nguyên tắc ghi nhận và vốn hoá các khoản chi phí khác

Chi phí trả trước

Chi phí trả trước ngắn hạn: Là các loại chi phí trả trước nếu chỉ liên quan đến năm tài chính hiện tại thì được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Chi phí trả trước dài hạn: Là các loại chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều niên độ kế toán bao gồm:

- Công cụ dụng cụ xuất dùng có giá trị lớn

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B 09 - DN
(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho niên độ kế toán 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Thể hiện bằng Đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính đính kèm.

- Chi phí khác

Công ty tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ từ 1 đến 2 năm.

5. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán, phải trả nội bộ, phải trả khác, khoản vay tại thời điểm báo cáo được phân loại là Ngắn hạn và Dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ vào kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày lập Báo cáo tài chính, nếu:

- Có thời hạn thanh toán không quá 01 năm hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là Nợ ngắn hạn.
- Có thời hạn thanh toán trên 01 năm hoặc trên một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là Nợ dài hạn.

6. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Vốn khác của chủ sở hữu được ghi nhận theo giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản mà doanh nghiệp được các tổ chức, cá nhân khác tặng biếu sau khi trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản được biếu, tặng này và các khoản bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

7. Nguyên tắc trích lập các khoản dự trừ các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi được Hội đồng quản trị phê duyệt được trích các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành, sẽ phân chia cho các bên dựa trên tỷ lệ vốn góp.

8. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

8.1. Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

8.2. Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

9. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

9.1. Chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL
BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B 09 - DN
(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho niên độ kế toán 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Thể hiện bằng Đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính đính kèm.

- Chi phí đi vay vốn bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá), bao gồm các khoản lãi tiền vay, phân bổ các khoản chiết khấu hoặc phụ trội khi phát hành trái phiếu, các khoản chi phí phụ phát sinh liên quan tới quá trình làm thủ tục vay;

Các khoản trên được ghi nhận theo số phát sinh trong kỳ, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

9.2. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp bao gồm các khoản chi phí gián tiếp phục vụ cho hoạt động phân phối sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ ra thị trường và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Mọi khoản chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp phát sinh trong kỳ được ghi nhận ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ đó khi chi phí đó không đem lại lợi ích kinh tế trong các kỳ sau.

10. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành

Chi phí thuế TNDN hiện hành thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả trong năm hiện tại và số thuế hoãn lại. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN trong năm hiện hành. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có).

Việc xác định chi phí thuế TNDN căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế TNDN thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

11. Các loại thuế khác

Các loại thuế khác áp dụng theo quy định hiện hành.

Các báo cáo thuế của công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với các loại nghiệp vụ khác nhau theo từng thời kỳ có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên các Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

12. Các nguyên tắc và phương pháp kế toán khác

Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập và trình bày dựa trên các nguyên tắc và phương pháp kế toán cơ bản: cơ sở dồn tích, hoạt động liên tục, giá gốc, phù hợp, nhất quán, thận trọng, trọng yếu, bù trừ và có thể so sánh. Báo cáo tài chính do Công ty lập không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán hay các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHO KỲ KẾ TOÁN KẾT THÚC VÀO NGÀY 31/12/2022

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2022	01/01/2022
- Tiền mặt bằng đồng Việt Nam	562.573.780	2.806.931.032
- Tiền gửi ngân hàng bằng đồng Việt Nam	62.900.662	217.297.784
- Tiền gửi ngân hàng bằng đồng Ngoại tệ	5.404.364	5.821.907
- Cộng	<u>630.878.806</u>	<u>3.030.050.723</u>

Chi tiết tiền gửi ngân hàng bằng đồng Việt Nam

Tài khoản số 060119551687 tại Sacombank

17.096.620

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B 09 - DN
(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho niên độ kế toán 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Thể hiện bằng Đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính đính kèm.

Tài khoản số 0531002495053 tại Vietcombank	2.276.833
Tài khoản số 5556663979 tại Vietcombank	1.950.887
Tài khoản số 112000112376 tại Vietinbank	39.725.400
Tài khoản số 914042483600001 tại NH Nam Á	1.850.922
Cộng	62.900.662

Chi tiết tiền gửi ngân hàng bằng đồng ngoại tệ

Tài khoản số 112002809125 USD tại ngân hàng Vietinbank	5.404.364	230,66 USD
Cộng	5.404.364	

2. Phải thu của khách hàng ngắn hạn

	31/12/2022	01/01/2022
- CTY TNHH Gang Thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh	607.093.842	938.606.681
- CTY TNHH Thiên Ân Seafood	2.700.000	2.700.000
- CTY TNHH Cheng Loong Binh Duong Paper	233.700.000	44.250.000
- CTY TNHH Hòa Chất Hyosung Vina	54.432.000	64.680.000
- CTY CP Giấy Sài Gòn	44.798.800	3.300.000
- CTY CP DV LH VH BD Công Trình Dầu Khí Biển PTSC	17.600.000	17.600.000
- CTY CỔ PHẦN ĐỒNG HẢI BẾN TRE	216.810.000	22.720.500
- CTY CP Giấy Minh Hưng	102.200.000	17.600.000
- CTY TNHH TM ĐT Hưng Phát Đạt	26.827.200	164.384.000
- CTY TNHH Xưởng Giấy Chánh Dương	168.220.800	408.980.000
- CTY TNHH An Phú Mỹ	173.800.000	173.800.000
- CN 1 CTY TNHH SX TM Vương Kim Long	44.000.000	44.000.000
- CTY TNHH Han Express Việt Nam		
- CTY TNHH MTV Công Nghiệp Germton	26.000.000	-
- CTY Cổ Phần Lọc Hóa Dầu Bình Sơn	574.084.800	-
- CTY TNHH DEUGRO VIỆT NAM		
- CTY Trách Nhiệm Hữu Hạn Tiếp Vận Quốc Tế Cái Mép	264.600.000	-
- CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH THÁI AN	67.225.500	-
- CTY CỔ PHẦN XĂNG DẦU QUY NHƠN	14.580.000	
- CTY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO NHẬN VẬN TẢI LONG PHÚ	69.120.000	
- CTY TNHH BAO BÌ TẤN ĐẠT	5.400.000	59.014.477
Cộng	2.713.193.042	1.961.635.658

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	31/12/2022	01/01/2022
- Cty TNHH Nhi Hồ	28.374.300	19.978.750
- TRONG TIN ELECTRIC CO LTD	49.947.000	
- Cty TNHH Y Tế Hòa Hảo		16.247.500
Cộng	78.321.300	36.226.250

4. Các khoản phải thu khác ngắn hạn

	31/12/2022	01/01/2022
- Kỳ cược, kỳ quỹ	50.000.000	50.000.000
Cộng	50.000.000	50.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL
BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B 09 - DN
 (Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho niên độ kế toán 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Thể hiện bằng Đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính đính kèm.

5. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Dụng cụ quản lý	Tổng cộng
Nguyên giá					
Số dư đầu năm		958.300.000	2.742.318.182	33.218.182	3.733.826.364
Mua trong năm		139.500.000			139.500.000
Số dư cuối năm	-	1.097.800.000	2.742.318.182	33.218.182	3.873.336.364
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm		958.300.000	1.414.388.504	33.218.182	2.405.906.686
Khấu hao trong năm		204.580.780	249.606.670		454.187.450
Tăng khác					-
Chuyển sang BĐS đầu tư					-
Thanh lý, nhượng bán					-
Giảm khác					-
Số dư cuối năm	-	1.162.880.780	1.663.995.174	33.218.182	2.860.094.136
Giá trị còn lại					
Tại ngày đầu năm	-	-	1.327.929.678	-	1.327.929.678
Tại ngày cuối năm	-	(65.080.780)	1.078.323.008	-	1.013.242.228

6. Chi phí trả trước

6.1. Chi phí trả trước ngắn hạn

	31/12/2022	01/01/2022
- Công cụ dụng cụ và các khoản khác	299.803.041	196.801.896
- Cộng	299.803.041	196.801.896

6.2. Chi phí trả trước dài hạn

	31/12/2022	01/01/2022
- Công cụ dụng cụ và các khoản khác	113.402.333	-
- Cộng	113.402.333	-

7. Phải trả người bán ngắn hạn

	31/12/2022	01/01/2022
- Tổng công ty CP Bưu Chính Viettel	22.470.304	-
- Cty TNHH Hạ Tầng xây dựng Tuấn Ngọc	1.000.355.400	-
- Cty TNHH TMDV Vận tải Ngọc Minh	876.724.560	-
- CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VŨ PHÁT		910.294.000
- CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI PHẠM MINH		943.309.400
- Cty TNHH Nhi Hồ		313.763.267
- Cộng	1.399.550.264	2.167.366.667

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL
BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B 09 - DN
 (Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho niên độ kế toán 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Thể hiện bằng Đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính đính kèm.

11.3. Chi tiết Vốn góp của chủ sở hữu

	31/12/2022	01/01/2022
- Bà Lưu Thị Lan	720.000.000	720.000.000
- Ông Phạm Thanh Hải	90.000.000	720.000.000
- Các cổ đông khác	990.000.000	360.000.000
- Cộng	1.800.000.000	1.800.000.000

11.4. Chi tiết trích quỹ

	31/12/2022	01/01/2022
- Trích Quỹ đầu tư phát triển 10%	50.808.986	50.808.986
- Trích Quỹ dự phòng tài chính 5%	25.404.493	25.404.493
- Trích Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu 5%	25.404.493	25.404.493
	101.617.972	101.617.972

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm 2022	Năm 2021
- Doanh thu bán hàng và cung cấp Dịch vụ	24.142.315.250	27.004.585.930
- Cộng	24.142.315.250	27.004.585.930

2. Giá vốn hàng bán

	Năm 2022	Năm 2021
- Giá vốn của hàng bán và cung cấp Dịch vụ	14.152.720.596	19.609.921.569
- Cộng	14.152.720.596	19.609.921.569

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2022	Năm 2021
- Lãi tiền gửi, tiền cho vay	653.768	950.223
- Cộng	653.768	950.223

4. Thu nhập khác

	Năm 2022	Năm 2021
- Các khoản khác	-	1
- Cộng	-	1

5. Chi phí khác

	Năm 2022	Năm 2021
- Các khoản khác	169.677.545	11.440.767
- Cộng	169.677.545	11.440.767



CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH WORLDCONTROL
BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mẫu số B 09 - DN
(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho niên độ kế toán 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Thể hiện bằng Đồng Việt Nam (VND), ngoại trừ trường hợp có ghi chú bằng đồng tiền khác)

Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính đính kèm.

6. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

6.1. Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong kỳ

	Năm 2022	Năm 2021
- Chi phí nhân viên quản lý	6.591.889.963	4.986.603.613
- Chi phí đồ dùng văn phòng	-	319.256.889
- Chi phí khấu hao tài sản cố định	129.896.446	141.705.192
- Thuế, phí và lệ phí	9.000.000	-
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	940.700.626	1.080.964.997
- Chi phí bằng tiền khác	455.813.722	171.176.249
- Cộng	8.127.300.757	6.699.708.880

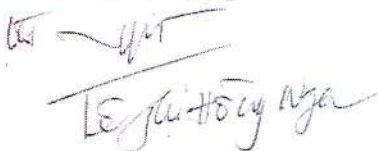
6.2. Các khoản chi phí bán hàng phát sinh trong kỳ

	Năm 2022	Năm 2021
- Chi phí khấu hao tài sản cố định	-	-
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	750.640.592	240.485.036
- Chi phí bằng tiền khác	648.212.487	176.968.000
- Cộng	1.398.853.079	417.448.036

7 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Năm 2022	Năm 2021
- Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	92.805.787	37.382.366
- Cộng	92.805.787	37.382.366

Kế Toán Trưởng



Ngày 30 tháng 03 năm 2023

Giám Đốc



LƯU THỊ LAN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG - T.D.K
THANG LONG T.D.K AUDITING AND VALUATION CO.,LTD

- * **Trụ sở chính:**
Sàn KT-TM và DV khu nhà ở CBCS CSTT CAHN, Phường Yên Hòa,
Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- * **Chi nhánh Miền Nam (TP.HCM)**
C14, Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh
- * **Chi nhánh Miền Trung (Đà Nẵng)**
Số 42 Trần Tống, Phường Thạc Gián, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
- * **Chi nhánh Miền Bắc**
Số 6 Ngõ 92 Phố Kim Giang, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
- * **Chi nhánh Hà Nội**
Số 97, Ngõ 141, Phố Giáp Nhị, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội
- * **Chi nhánh Đông Bắc**
Số 319 Bà Triệu, Phường Vĩnh Trại, TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn
- * **Chi nhánh Đồng Nai**
E180 Võ Thị Sáu, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai
- * **VPĐD Hà Nội**
Số 41, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
- * **VPĐD Hà Đông**
Khu biệt thự liền kề C22-TT7, Phường Văn Quán, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
- * **VPĐD Ba Vì**
Thôn 7, Xã Ba Trại, Huyện Ba Vì, TP. Hà Nội
- * **VPĐD Hưng Yên**
Số 96 Vũ Trọng Phụng, Phường Lê Lợi, TP. Hưng Yên, T. Hưng Yên
- * **VPĐD Bắc Giang**
Số 312 Giáp Hải, Xã Đình Kế, TP. Bắc Giang, T. Bắc Giang
- * **VPĐD Cao Bằng**
Số 022, Tổ 5, Phường Sông Bằng, TP. Cao Bằng, T. Cao Bằng
- * **VPĐD Thái Bình**
Số 95 Doãn Khuê, Phường Phú Khánh, TP. Thái Bình, T. Thái Bình
- * **VPĐD Lạng Sơn**
Số 32 Nguyễn Tri Phương, Phường Đông Kinh, TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn
- * **VPĐD Vĩnh Phúc**
Số 35 Khu đô thị mới Hà Tiên, Xã Định Trung, TP. Vĩnh Yên, T. Vĩnh Phúc
- * **VPĐD Quảng Nam**
Số 44 Trương Chí Cương, Phường Hòa Thuận, TP. Tam Kỳ, T. Quảng Nam
- * **VPĐD Quảng Bình**
Số 243 Quang Trung, Phường Phú Hải, TP. Đồng Hới, T. Quảng Bình
- * **VPĐD Hà Tĩnh**
Số 18 Đặng Dung, Phường Nam Hà, TP. Hà Tĩnh, T. Hà Tĩnh
- * **VPĐD Cà Mau**
Số 43B Chung Thành Châu, Khóm 4, Phường 5, TP. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau



TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Luật số sửa đổi bổ sung 03/2022/QH15 được thông qua ngày 11/01/2022;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần giám định Worldcontrol được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30/06/2022;
- Căn cứ năng lực của đơn vị kiểm toán độc lập.

Để đảm bảo minh bạch và chính xác trong Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Giám định Worldcontrol phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, HĐQT WSC kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua chủ trương về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của WSC như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là tổ chức kiểm toán có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
- Là tổ chức có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, nhiều năm kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ kiểm toán BCTC.
- Là tổ chức có năng lực phù hợp theo yêu cầu của WSC và quy định của Pháp luật.

2. Danh sách công ty kiểm toán độc lập lựa chọn:

- Kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 đơn vị trong danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty WSC trong năm 2023 như sau :

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA
2. Công ty TNHH KPM Auditing & Advisory;
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long;
4. Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Rồng Việt.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Lưu Thị Lan